

BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN CỦA NGÂN HÀNG HỢP TÁC XÃ, CÁC QUỸ TÍN DỤNG NHÂN DÂN, HIỆP HỘI QUỸ TÍN DỤNG NHÂN DÂN VIỆT NAM ĐỐI VỚI DTTT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA THÔNG TƯ SỐ 27/2024/TT-NHNN QUY ĐỊNH VỀ NGÂN HÀNG HỢP TÁC XÃ, VIỆC TRÍCH NỘP, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG QUỸ BẢO ĐẢM AN TOÀN HỆ THỐNG QUỸ TÍN DỤNG NHÂN DÂN ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG BỞI THÔNG TƯ SỐ 28/2025/TT-NHNN

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã tổ chức lấy ý kiến đối với DTTT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2024/TT-NHNN quy định về ngân hàng hợp tác xã, việc trích nộp, quản lý và sử dụng Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2025/TT-NHNN (DTTT) gửi Hiệp hội Quỹ tín dụng nhân dân Việt Nam (Hiệp hội QTDND), Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam (NHHTX), các Quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) và đăng tải DTTT trên Cổng thông tin điện tử Ngân hàng Nhà nước (NHNN) để lấy ý kiến rộng rãi đối với tổ chức, cá nhân liên quan.

Đến ngày 18/5/2026, NHNN nhận được ý kiến tham gia của NHHTX, Hiệp hội QTDND, QTDND (qua NHNN chi nhánh Khu vực).

Trên cơ sở ý kiến của các đơn vị, NHNN đã tổng hợp các ý kiến góp ý và tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý như sau:

STT	Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
I	Ý kiến đối với DTTT			
1	<p>Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 5</p> <p>2. Bổ sung khoản 3 vào Điều 5 như sau:</p> <p>“3. Trụ sở chính của ngân hàng hợp tác xã phải đảm bảo đáp ứng các quy định về trụ sở chính của hợp tác xã theo quy định của Luật Hợp tác xã và các điều kiện sau:</p> <p>a) Là nơi làm việc của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, được ghi trong Giấy phép theo quy định của</p>	Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam	<p>Đề nghị sửa khoản 2 Điều 1 DTTT như sau:</p> <p>“3. <i>Trụ sở chính của ngân hàng hợp tác xã phải đảm bảo đáp ứng các quy định về trụ sở chính của hợp tác xã theo quy định của Luật Hợp tác xã và các điều kiện sau:</i></p> <p><i>a) Là nơi làm việc của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, được ghi trong Giấy phép theo quy định của pháp luật;”</i></p> <p>Lý do: Nội dung này đặt trong quy định yêu cầu Trụ sở chính “phải đáp ứng các điều kiện” nên dễ dẫn đến cách hiểu bất</p>	<p>Tiếp thu.</p> <p>- Quy định tại khoản 1 Điều 1 DTTT (sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3 Điều 5 Thông tư số 27) không bắt buộc trụ sở chính của NHHTX phải thực hiện hoạt động giao dịch với khách hàng. Quy định này nhằm tạo cơ sở pháp lý để NHHTX có thể chủ động triển khai giao dịch tại trụ sở khi có nhu cầu thực tế.</p> <p>- Tuy nhiên, để đảm bảo tránh gây hiểu nhầm về tính chất bắt buộc của quy định, NHNN đã chỉnh sửa lại nội dung quy định tại khoản 2 Điều 1 dự thảo</p>

STT	Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	<p>pháp luật và được thực hiện giao dịch với khách hàng;</p> <p>....</p> <p>c) Đảm bảo thuận tiện giao dịch với khách hàng và tuân thủ quy định của Ngân hàng Nhà nước về kho tiền (nếu có);</p>		<p>buộc, tức Trụ sở chính NHHTX phải được thực hiện giao dịch với khách hàng. Mặt khác, tại điểm c khoản này đã có quy định “đảm bảo thuận tiện giao dịch với khách hàng”, do đó, NHHTX đề xuất lược bỏ như trên để tránh chồng lán nội dung và cách hiểu không thống nhất trong quá trình áp dụng.</p>	<p>(sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 3 Điều 5 Thông tư số 27) theo hướng làm rõ điều kiện tuân thủ gắn liền với hoạt động thực tế. Cụ thể như sau:</p> <p><i>“c) Đảm bảo thuận tiện giao dịch với khách hàng và tuân thủ quy định của Ngân hàng Nhà nước về kho tiền trong trường hợp trụ sở chính có thực hiện giao dịch với khách hàng.”.</i></p>
2	<p>Điều 4. Sửa đổi, bổ sung Điều 25 “Điều 25. Trích nộp Quỹ bảo toàn</p> <p>1. Thời hạn nộp phí tham gia Quỹ bảo toàn:</p> <p>a) Ngân hàng hợp tác xã nộp phí tham gia Quỹ bảo toàn một năm một lần trước ngày 31/01 của năm tiếp theo;</p> <p>b) Quỹ tín dụng nhân dân nộp phí tham gia Quỹ bảo toàn một quý một lần trước ngày 20 của tháng đầu tiên quý tiếp theo;</p> <p>c) Trường hợp ngày cuối cùng của thời hạn nộp phí trùng vào ngày lễ, tết, ngày nghỉ cuối tuần thì việc nộp phí tham gia Quỹ bảo toàn</p>	<p>Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam</p>	<p>Đề nghị sửa Điều 4 DTTT (điểm b khoản 1 Điều 25 Thông tư số 27) như sau:</p> <p>“b) Quỹ tín dụng nhân dân có trách nhiệm tự tính và nộp đầy đủ phí tham gia Quỹ bảo toàn một quý một lần trước ngày 20 của tháng đầu tiên quý tiếp theo;”.</p> <p>Lý do: Để quy định rõ trách nhiệm QTDND trong việc tự tính và nộp đầy đủ phí tham gia Quỹ bảo toàn.</p>	<p>Bảo lưu.</p> <p>Nội dung ý kiến của đơn vị đã được quy định tại khoản 1 Điều 31 Thông tư số 27, cụ thể:</p> <p>“Điều 31. Trách nhiệm của quỹ tín dụng nhân dân khi tham gia Quỹ bảo toàn</p> <p>1. Tính, nộp đúng hạn và đầy đủ phí tham gia vào Quỹ bảo toàn.”.</p>
	<p>b) Quỹ tín dụng nhân dân nộp phí tham gia Quỹ bảo toàn một quý một lần trước ngày 20 của tháng đầu tiên quý tiếp theo;</p> <p>c) Trường hợp ngày cuối cùng của thời hạn nộp phí trùng vào ngày lễ, tết, ngày nghỉ cuối tuần thì việc nộp phí tham gia Quỹ bảo toàn</p>	<p>Hiệp hội QTDND Việt Nam; các QTDND thuộc địa bàn quản lý của NHNN</p>	<p>Đối với các QTDND giữ nguyên phương thức nộp phí 01 năm một lần (trước ngày 31/01 của năm tiếp theo), như áp dụng đối với NHHTX mà không nên chuyển sang nộp phí Quỹ bảo toàn hàng quý theo nội dung DTTT.</p> <p>Lý do:</p> <p>- Việc xác định cơ sở tính phí là dư nợ cho</p>	<p>Bảo lưu.</p> <p>- Tổng mức phí mà QTDND phải nộp khi tham gia Bảo hiểm tiền gửi (BHTG) theo quy định hiện hành về BHTG (0.1%/năm, dựa trên tiền gửi) và Quỹ bảo toàn theo quy định tại DTTT (0.05%/năm, dựa trên tiền gửi) bằng với mức phí tham gia BHTG theo quy định trước đây (0.15%/năm, dựa trên tiền</p>

STT	Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	theo quy định tại điểm a, b khoản này được thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo ngay sau ngày nghỉ lễ, tết, ngày nghỉ cuối tuần đó.	Khu vực 1, 2, 4, 6, 8, 10, 12	<p>vay bình quân của năm liền kề trước kết thúc vào ngày 31/12 (theo kiến nghị tại mục 1) đòi hỏi phương thức nộp phí cũng phải được thực hiện theo năm để bảo đảm sự thống nhất giữa kỳ tính phí và kỳ nộp phí.</p> <p>- Mặt khác, đa số QTDND có quy mô nhỏ, bộ máy kế toán tinh gọn, khả năng chuyên đổi số còn hạn chế. Việc nộp phí hàng quý sẽ làm gia tăng đáng kể khối lượng công việc hành chính, phát sinh thêm chi phí theo dõi, đối chiếu và quyết toán số liệu nhiều lần trong năm, từ đó làm tăng nguy cơ sai sót trong quá trình thực hiện hoặc bỏ sót nghĩa vụ nộp phí. Trong khi đó, phương thức nộp theo năm sẽ giúp các QTDND chủ động hơn trong việc cân đối tài chính, quản lý dòng tiền và phù hợp hơn với năng lực quản lý hiện tại của hệ thống.</p> <p>- Cũng như phần kiến nghị trên, cùng nghĩa vụ nộp phí Quỹ bảo toàn nhưng thời gian thực hiện nộp phí khác nhau; NHHTX nộp phí theo cơ chế Quỹ bảo toàn, QTDND nộp phí theo cơ chế BHTG là không phù hợp nguyên tắc bình đẳng của HTX.</p>	<p>gửi), công bằng giữa các tổ chức tín dụng. Như vậy, QTDND đã được giảm tổng mức phí phải đóng khi tham gia BHTG, Quỹ bảo toàn để có thêm nguồn lực hỗ trợ hoạt động, thành viên và cộng đồng.</p> <p>- QTDND là đối tượng được thụ hưởng nguồn vốn hỗ trợ từ Quỹ bảo toàn. Việc quy định QTDND nộp phí theo quý giúp các quỹ phân bổ hợp lý nguồn lực tài chính trong năm, tránh dồn áp lực dòng tiền vào một thời điểm duy nhất. Đồng thời, việc chuyển cơ sở tính phí sang tiền gửi và kỳ tính phí theo quý nhằm thống nhất hoàn toàn cơ sở dữ liệu với phí BHTG. Bộ máy kế toán của QTDND chỉ cần trích xuất một số liệu duy nhất để hoàn thành cả hai nghĩa vụ trong cùng một kỳ báo cáo, giúp giảm tải đáng kể khối lượng công việc hạch toán, đối chiếu.</p> <p>- NHHTX chỉ là đơn vị đầu mối quản lý và vận hành Quỹ bảo toàn, có nghĩa vụ nộp phí nhưng không được thụ hưởng hỗ trợ từ Quỹ bảo toàn. Việc áp dụng kỳ nộp phí theo năm và tính phí tham gia Quỹ bảo toàn dựa trên dư nợ cho vay bảo đảm tính ổn định trong việc thực</p>

STT	Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
				<p>hiện nghĩa vụ đóng góp của NHHTX.</p> <p>Bảo lưu.</p> <p>Quỹ bảo toàn được thiết lập nhằm bảo đảm an toàn thanh khoản cho toàn hệ thống QTDND, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận. Việc áp dụng tỷ lệ trích nộp thống nhất trên tổng số dư tiền gửi thể hiện nguyên tắc tương trợ và bảo đảm sự công bằng về trách nhiệm đối với an toàn hệ thống của các tổ chức tín dụng.</p>
3	<p>Điều 4. Sửa đổi, bổ sung Điều 25 “Điều 25. Trích nộp Quỹ bảo toàn</p> <p>...</p> <p>3. Phí tham gia Quỹ bảo toàn của quỹ tín dụng nhân dân được xác định như sau:</p> <p>a) Mức phí tham gia Quỹ bảo toàn được xác định theo tỷ lệ 0,05%/năm tính trên số dư tiền gửi bình quân theo quý của tiền gửi được bảo hiểm theo quy định tại Luật Bảo hiểm tiền gửi;</p>	<p>Hiệp hội QTDND Việt Nam;</p> <p>QTDND thuộc địa bàn quản lý của NHNN Khu vực 4, 6, 8</p>	<p>- Đề nghị giảm mức phí từ 0,05%/số dư bình quân theo quý xuống 0,03% nhằm tạo điều kiện thực hiện tốt hơn mục tiêu tương trợ thành viên và giảm bớt khó khăn về tài chính cho QTDND.</p> <p>- Đề nghị giữ nguyên phương thức tính phí dựa trên dư nợ cho vay bình quân năm (Nhóm 1 và nhóm 2) như quy định tại Thông tư số 27/2024/TT-NHNN hiện hành để phản ánh đúng bản chất rủi ro của hoạt động sử dụng vốn.</p> <p>Lý do:</p> <p>- Về bản chất hoạt động, Quỹ bảo toàn được hình thành nhằm hỗ trợ bảo đảm an toàn hệ thống QTDND, hỗ trợ thanh khoản và xử lý rủi ro phát sinh trong quá trình</p>	<p>Bảo lưu.</p> <p>- Quỹ bảo toàn không phải là quỹ dự phòng rủi ro tín dụng (rủi ro tín dụng đã được xử lý thông qua cơ chế trích lập dự phòng rủi ro theo quy định riêng của NHNN). Mục tiêu cốt lõi của Quỹ bảo toàn là hỗ trợ thanh khoản và bảo đảm an toàn chi trả. Việc chuyển đổi cơ sở tính phí sang số dư tiền gửi là bước hoàn thiện cơ chế nhằm phản ánh sát hơn quy mô tiền gửi cần được bảo vệ trước các rủi ro thanh khoản. Cùng với sự gia tăng quy mô huy động vốn của toàn hệ thống, rủi ro thanh khoản tiềm ẩn cũng tăng theo. Do đó, việc trích nộp dựa trên tiền gửi sẽ giúp Quỹ bảo toàn tích lũy được nguồn lực tài chính tương</p>

STT	Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
			<p>hoạt động của các QTDND thành viên. Trong khi đó, rủi ro lớn nhất đối với QTDND chủ yếu phát sinh từ hoạt động cấp tín dụng. Hoạt động cho vay hiện chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu tài sản sinh lời và cũng là yếu tố tác động trực tiếp đến chất lượng tài sản, khả năng thanh khoản và mức độ an toàn hoạt động của QTDND. Vì vậy, việc xác định mức phí trên cơ sở dư nợ cho vay sẽ phù hợp hơn với mức độ rủi ro thực tế của các QTDND.</p> <p>- DTTT quy định mức phí tham gia Quỹ bảo toàn tính trên số dư tiền gửi bình quân theo quý của tiền gửi được bảo hiểm theo quy định tại Luật BHTG: Gây khó khăn, gia tăng áp lực chi phí đối với các QTDND chủ động nguồn vốn duy trì thanh khoản, huy động nhiều hơn cho vay thừa nguồn gửi tại NHHTX. Trường hợp sử dụng phương pháp này đề nghị loại trừ phần tiền gửi của QTDND tại NHHTX.</p> <p>- Nếu áp dụng cơ sở tính phí trên “số dư tiền gửi được bảo hiểm”, các QTDND sẽ phải nộp phí đối với cả phần vốn huy động chưa được sử dụng cho vay hoặc đang được duy trì nhằm bảo đảm khả năng thanh khoản. Điều này chưa phản ánh đúng mức độ rủi ro phát sinh từ hoạt động sử dụng</p>	<p>xứng với khối lượng tiền gửi cần bảo vệ, bảo đảm khả năng can thiệp ứng cứu từ sớm, từ xa khi phát sinh rủi ro.</p> <p>- Quy định mới về phí tham gia Quỹ bảo toàn được thiết kế đảm bảo đồng bộ với quy định về giảm mức phí BHTG. Theo đó, tổng tỷ lệ phí trích nộp của QTDND khi tham gia BHTG và Quỹ bảo toàn ở mức tối đa 0,15%/năm số dư tiền gửi. Sự điều chỉnh này bảo đảm không làm gia tăng gánh nặng chi phí tài chính cho các QTDND, thực chất là giảm so với trước đây để QTDND có thêm nguồn lực hỗ trợ hoạt động, thành viên và cộng đồng.</p>

STT	Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
			<p>vốn và có thể làm gia tăng đáng kể chi phí tài chính đối với các QTDND, đặc biệt là các QTDND hoạt động an toàn, thận trọng, có tỷ lệ sử dụng vốn thấp để bảo đảm khả năng chi trả. Ngoài ra, việc tính phí trên cơ sở tiền gửi được bảo hiểm có thể vô hình trung tạo áp lực khiến một số QTDND gia tăng tỷ lệ sử dụng vốn huy động để tối ưu chi phí đóng góp Quỹ bảo toàn. Điều này về dài hạn có thể ảnh hưởng đến định hướng điều hành thanh khoản an toàn, thận trọng của QTDND và chưa thực sự phù hợp với mục tiêu bảo đảm an toàn hệ thống mà Quỹ bảo toàn hướng tới.</p>	
		<p>QTDND thuộc địa bàn quản lý của NHNN Khu vực 1, 8, 12</p>	<p>Việc áp dụng đồng thời phí BHTG và phí tham gia Quỹ bảo toàn trên cơ sở số dư tiền gửi có thể phát sinh tình trạng “phí chồng phí”.</p>	<p>Bảo lưu.</p> <p>Việc chuyển đổi cơ sở tính phí từ “dư nợ cho vay” sang “số dư tiền gửi” không dẫn đến tình trạng “phí chồng phí”. Lý do:</p> <ul style="list-style-type: none"> - BHTG và Quỹ bảo toàn là hai công cụ bảo đảm an toàn hệ thống, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người gửi tiền theo quy định của pháp luật: BHTG có chức năng chi trả bảo vệ người gửi tiền khi tổ chức tín dụng phá sản hoặc một số trường hợp đặc biệt, trong khi Quỹ bảo toàn thực hiện chức năng can thiệp sớm, hỗ trợ thanh khoản để ngăn ngừa nguy

STT	Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
				<p>ơ mất an toàn và là đặc thù về tính liên kết hệ thống QTDND. Việc sử dụng chung cơ sở “sổ dư tiền gửi” để đảm bảo tính công bằng giữa các tổ chức tín dụng, đơn giản và tiết kiệm nguồn lực trong việc tính phí, nộp phí, không phải là việc thu trùng lặp.</p> <p>- Như đã nêu ở trên, tổng mức phí mà QTDND phải đóng góp khi tham gia BHTG và Quỹ bảo toàn đã được giảm xuống, hoàn toàn không làm gia tăng gánh nặng tài chính hay tạo ra sức ép “phí chồng phí” đối với hệ thống QTDND.</p>
4	<p>Điều 4. Sửa đổi, bổ sung Điều 25 “Điều 25. Trích nộp Quỹ bảo toàn</p> <p>...</p> <p>5. Miễn, tạm hoãn nộp phí tham gia Quỹ bảo toàn:</p> <p>c) Sau 05 ngày kể từ ngày nhận được quyết định đặt quỹ tín dụng nhân dân vào kiểm soát đặc biệt, quyết định gia hạn thời hạn kiểm soát đặc biệt, ngân hàng hợp tác xã xác định số phí tham gia Quỹ bảo toàn mà quỹ tín dụng nhân dân</p>	<p>Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam</p>	<p>Đề nghị sửa và bổ sung như sau:</p> <p>“c) Khi nhận được quyết định đặt Quỹ tín dụng nhân dân vào kiểm soát đặc biệt hoặc quyết định gia hạn thời hạn kiểm soát đặc biệt, Quỹ tín dụng nhân dân xác định số phí tham gia Quỹ bảo toàn được tạm hoãn theo quy định tại điểm a và điểm b khoản này và gửi văn bản về việc miễn, tạm hoãn nộp phí tham gia Quỹ bảo toàn cho Ngân hàng Hợp tác xã.</p> <p>Văn bản về việc miễn, tạm hoãn nộp phí tham gia Quỹ bảo toàn bao gồm các nội dung sau: miễn nộp phí tham gia Quỹ bảo toàn theo quy định tại điểm a khoản này;</p>	<p>Bảo lưu.</p> <p>NHHTX được NHNN Khu vực gửi thông báo về kiểm soát đặc biệt theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 6 Thông tư số 39/2024/TT-NHNN quy định về kiểm soát đặc biệt đối với tổ chức tín dụng (đã được sửa đổi, bổ sung).</p> <p>Tại thời điểm QTDND đặt vào kiểm soát đặc biệt sẽ phát sinh nhiều việc phải giải quyết nên DTTT quy định NHHTX xác định số phí được tạm hoãn và gửi thông báo bằng văn bản cho QTDND về việc miễn, tạm hoãn nộp</p>

STT	Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	<p>được tạm hoãn và gửi thông báo bằng văn bản cho quỹ tín dụng nhân dân về việc miễn, tạm hoãn nộp phí tham gia Quỹ bảo toàn theo quy định tại điểm a và điểm b khoản này.</p> <p>Văn bản thông báo về việc miễn, tạm hoãn nộp phí tham gia Quỹ bảo toàn bao gồm các nội dung sau: miễn nộp phí tham gia Quỹ bảo toàn theo quy định tại điểm a khoản này; thông báo số tiền phí được tạm hoãn theo quy định tại điểm b khoản này;</p> <p>d) Trường hợp số phí do ngân hàng hợp tác xã thông báo không chính xác, trong vòng 15 ngày làm việc, quỹ tín dụng nhân dân có văn bản gửi ngân hàng hợp tác xã đề nghị điều chỉnh lại số tiền phí được tạm hoãn.</p> <p>Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của quỹ tín dụng nhân dân, ngân hàng hợp tác xã có văn bản gửi quỹ tín dụng nhân dân thông báo về việc điều chỉnh hoặc không điều chỉnh số tiền phí được tạm hoãn. Trường</p>		<p>thông báo số tiền phí được tạm hoãn theo quy định tại điểm b khoản này;</p> <p>d) Trong vòng 05 ngày kể từ ngày nhận được văn bản của Quỹ tín dụng nhân dân về việc miễn, tạm hoãn nộp phí tham gia Quỹ bảo toàn, Ngân hàng Hợp tác xã có trách nhiệm rà soát, đối chiếu số tiền phí được tạm hoãn. Trường hợp không chính xác, ngân hàng hợp tác xã có văn bản gửi quỹ tín dụng nhân dân nêu rõ lý do về việc điều chỉnh số tiền phí được tạm hoãn;”</p> <p>Lý do: Quy định theo hướng QTDND chủ động xác định và thông báo số phí được miễn, tạm hoãn kịp thời khi QTDND được đặt vào kiểm soát đặc biệt; NHHTX thực hiện rà soát, xác nhận trên cơ sở đề nghị của QTDND nhằm bảo đảm tính chính xác, rõ trách nhiệm của các bên, đồng thời đơn giản hóa thủ tục và rút ngắn thời gian xử lý.</p>	<p>phí tham gia Quỹ bảo toàn là phù hợp.</p>

STT	Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	<p>hợp không điều chỉnh, văn bản phải nêu lý do;</p> <p>....</p>			
5	<p>Điều 4. Sửa đổi, bổ sung Điều 25 “Điều 25. Trích nộp Quỹ bảo toàn</p> <p>...</p> <p>6. Biện pháp xử lý hành vi nộp thiếu, nộp chậm phí tham gia Quỹ bảo toàn:</p> <p>a) Quỹ tín dụng nhân dân vi phạm thời hạn nộp phí tham gia Quỹ bảo toàn theo quy định tại khoản 1 Điều này, ngoài việc phải nộp đủ số phí còn thiếu phải chịu mức tiền chậm nộp mỗi ngày bằng 0,05% số tiền chưa nộp, trừ trường hợp chậm nộp phí tham gia Quỹ bảo toàn do sự kiện bất khả kháng theo quy định của pháp luật hoặc thuộc trường hợp tạm hoãn nộp khoản phí tham gia Quỹ bảo toàn nộp thiếu, nộp chậm theo quy định tại khoản 5 Điều này;</p> <p>b) Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp phí tham gia Quỹ bảo toàn quy định</p>	<p>Hiệp hội Quỹ tín dụng nhân dân Việt Nam</p>	<p>Điều chỉnh mức phạt chậm nộp phí Quỹ bảo toàn là 0,02%/ngày (DTTT quy định là 0,05%/ngày) đồng thời bổ sung thời gian ân hạn 05 ngày làm việc trước khi áp dụng mức phạt.</p> <p>Lý do:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mức phạt 0,05%/ngày (tương đương hơn 18%/năm) là quá cao, cao hơn đáng kể so với mặt bằng lãi suất huy động và chi phí vốn thông thường của hệ thống QTDND hiện nay. Mức phạt này có thể tạo áp lực tài chính lớn đối với các QTDND có biên lợi nhuận thấp hoặc đang gặp khó khăn tạm thời về dòng tiền. - DTTT khẳng định Quỹ bảo toàn hoạt động theo nguyên tắc tương trợ giữa các thành viên trong mô hình hợp tác, việc bổ sung thời gian ân hạn ngăn trước khi áp dụng chế tài sẽ vừa bảo đảm kỷ luật tài chính, vừa tạo điều kiện để các QTDND khắc phục các chậm trễ mang tính kỹ thuật hoặc hành chính trong quá trình thực hiện nghĩa vụ nộp phí. <p>Việc hoàn thiện cơ chế trích nộp Quỹ bảo</p>	<p>Tiếp thu đối với nội dung về điều chỉnh mức phạt chậm nộp:</p> <p>NHNN đã sửa đổi, bổ sung theo hướng mức phạt chậm nộp phí tham gia Quỹ bảo toàn được thực hiện theo Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ bảo toàn sau khi NHHTX hoàn thiện và ban hành.</p> <p>Bảo lưu đối với đề nghị bổ sung thời gian ân hạn 05 ngày làm việc trước khi áp dụng mức phạt</p> <p>Lý do:</p> <p>DTTT đã quy định khoảng thời gian hợp lý để các QTDND hoàn tất đối chiếu số liệu và xử lý các sự cố phát sinh trước thời hạn nộp phí. Việc bổ sung thời gian ân hạn thực chất là lùi thời hạn thực hiện nghĩa vụ, làm giảm kỷ luật tuân thủ và sự công bằng giữa các tổ chức. Đồng thời, việc áp dụng chế tài ngay sau hạn chót là nguyên tắc quản lý tài chính đang được thực hiện đồng bộ với các nghĩa vụ tương tự (như phí BHTG).</p>

STT	Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	<p>tại khoản 1 Điều này, ngân hàng hợp tác xã thông báo bằng văn bản về việc tính và nộp phí tham gia Quỹ bảo toàn gửi cho quỹ tín dụng nhân dân thành viên, trong đó nêu rõ nội dung truy thu hoặc thoái thu (nếu có). Quỹ tín dụng nhân dân có trách nhiệm nộp phần phí còn thiếu (nếu có) hoặc ngân hàng hợp tác xã có trách nhiệm hoàn trả phần phí nộp thừa (nếu có) trong thời hạn tối đa 15 ngày kể từ ngày phát hành văn bản thông báo;</p> <p>c) Trường hợp phát hiện sự thiếu chính xác trong việc tính và nộp phí tham gia Quỹ bảo toàn, ngân hàng hợp tác xã có văn bản thông báo và truy thu số phí còn thiếu hoặc thoái thu đối với số phí nộp thừa trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày phát hiện;</p> <p>đ) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nộp phí Quỹ bảo toàn mà quỹ tín dụng nhân dân không nộp hoặc nộp không đầy đủ phí tham gia Quỹ bảo toàn và tiền chậm nộp, ngân hàng hợp tác xã có văn</p>		<p>toàn cần bảo đảm hài hòa giữa yêu cầu tăng cường an toàn hệ thống với đặc thù tổ chức và năng lực hoạt động của QTDND. Cơ chế tính phí phù hợp với bản chất rủi ro, phương thức nộp phí khả thi và chế tài hợp lý sẽ góp phần nâng cao tính tuân thủ, củng cố hiệu quả vận hành Quỹ bảo toàn và hỗ trợ sự phát triển ổn định, bền vững của hệ thống QTDND. Do vậy, Hiệp hội đề xuất nên có mức phạt chậm nộp phí Quỹ bảo toàn nhưng không nên ở mức quá cao và cần có thời gian trễ có tính chất nhân văn, vừa tạo cho các QTDND cần nghiêm túc thực hiện nhưng cũng không nên gò ép cứng nhắc quá.</p>	

STT	Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	bản báo cáo Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực để xử lý đối với quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn.			
6	<p>Điều 4. Sửa đổi, bổ sung Điều 25 “Điều 25. Trích nộp Quỹ bảo toàn</p> <p>...</p> <p>7. Ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân chỉ thực hiện nộp phí tham gia Quỹ bảo toàn khi tổng nguồn vốn hoạt động của Quỹ bảo toàn tại ngày cuối cùng của quý liền kề trước quý thu phí thấp hơn 1,5% tổng tài sản có của hệ thống quỹ tín dụng nhân dân.</p> <p>Trường hợp sau khi nộp phí của quý thu phí dẫn đến tổng nguồn vốn hoạt động của Quỹ bảo toàn đạt hoặc vượt mức 1,5% tổng tài sản có của hệ thống quỹ tín dụng nhân dân thì việc nộp phí được dừng kể từ quý tiếp theo.</p>	<p>QTDND thuộc địa bàn quản lý của NHNN Khu vực 1, Khu vực 10</p>	<p>Đề nghị xem xét mức xác định ngưỡng tham gia Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quy định tại khoản 7 Điều 25 được sửa đổi bổ sung tại Điều 4 DTTT phù hợp và thấp hơn mức 1,5% tổng tài sản có của hệ thống QTDND.</p> <p>Nghiên cứu cơ chế tạm dừng thu phí khi Quỹ bảo toàn đạt quy mô nhất định.</p>	<p>Bảo lưu.</p> <p>Thông tư số 27/2024/TT-NHNN đã quy định giới hạn quy mô Quỹ bảo toàn là 1,5% tổng tài sản có của hệ thống QTDND, mức này hiện đang phù hợp.</p>
7	<p>Điều 11. Điều khoản thi hành</p> <p>1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2026.</p>	<p>Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam</p>	<p>Đề nghị xem xét cho phép nội dung về cấp đổi Giấy phép thành lập và hoạt động của NHHTX có hiệu lực thi hành ngay kể từ thời điểm ban hành Thông tư.</p>	<p>Bảo lưu.</p> <p>Việc xác định thời điểm có hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật phải tuân thủ nghiêm ngặt các nguyên tắc tại Luật</p>

STT	Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	<p>2. Việc tính và nộp phí tham gia Quỹ bảo toàn của quỹ tín dụng nhân dân trong năm 2026 được thực hiện như sau:</p> <p>a) Số phí tham gia Quỹ bảo toàn của Quý I, Quý II năm 2026 bằng 50% số phí phải nộp của năm 2026 theo quy định tại Thông tư số 27/2024/TT-NHNN quy định về ngân hàng hợp tác xã, việc trích nộp, quản lý và sử dụng Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2025/TT-NHNN;</p> <p>b) Quỹ tín dụng nhân dân thực hiện việc nộp phí theo quy định tại điểm a khoản này trước ngày 31 tháng 01 năm 2027;</p> <p>c) Phí tham gia Quỹ bảo toàn từ Quý III năm 2026 trở đi được tính và nộp theo quy định tại Thông tư này.</p> <p>3. Việc hoàn thiện và thông qua Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ bảo toàn theo quy định tại Thông tư này được thực hiện tại Đại hội</p>		<p>Lý do: Để tạo điều kiện cho NHHTX kịp thời cập nhật và bổ sung các nội dung hoạt động phù hợp với quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 và Thông tư số 27/2024/TT-NHNN (đã được sửa đổi, bổ sung). Qua đó, làm cơ sở triển khai kịp thời các nội dung hoạt động đáp ứng nhu cầu của các QTDND và ban hành Điều lệ mới phù hợp với thực tiễn hoạt động.</p>	<p>Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Theo đó, thời điểm có hiệu lực của Thông tư không được sớm hơn 45 ngày kể từ ngày ký ban hành (do Thông tư này không thuộc trường hợp ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn).</p>

STT	Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	<p>thành viên của ngân hàng hợp tác xã năm 2027.</p> <p>4. Thông tư này bãi bỏ quy định tại Điều 6, khoản 1 Điều 11 Thông tư số 28/2025/TT-NHNN ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2024/TT-NHNN quy định về ngân hàng hợp tác xã, việc trích nộp, quản lý và sử dụng Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân.</p>			
II	Ý kiến khác			
1		Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam	<p>Đề nghị bổ sung quy định làm tròn số phí tham gia Quỹ bảo toàn để việc tính và thu phí bảo toàn được thống nhất.</p> <p>Lý do: việc bổ sung quy định làm tròn số nhằm bảo đảm thống nhất trong quá trình thực hiện.</p>	<p>Bảo lưu.</p> <p>Thực tế việc nộp phí thông qua hình thức chuyển khoản nên không cần quy định làm tròn.</p>
2		Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam	<p>Bổ sung Điều 21 tại Thông tư 27/2024/TT-NHNN</p> <p>“4. Thực hiện các hoạt động kinh doanh khác liên quan đến hoạt động ngân hàng ngoài các hoạt động quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều này theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, quy</p>	<p>Tiếp thu.</p> <p>Trên cơ sở rà soát các quy định có liên quan, nhằm tạo cơ sở pháp lý cho NHHTX nhưng vẫn bảo đảm hoạt động của NHHTX hướng chủ yếu đến mục tiêu phục vụ các QTDND thành viên, NHNN bổ sung điểm e vào khoản 1</p>

STT	Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
			<p>định khác của pháp luật có liên quan.”</p> <p>Lý do: Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung quy định nêu trên nhằm bảo đảm NHHTX có đầy đủ cơ sở pháp lý để triển khai các hoạt động ngân hàng khi được pháp luật hoặc NHNN cho phép. Theo Luật Các TCTD năm 2024, NHHTX được thực hiện một số hoạt động như ngân hàng thương mại; các ngân hàng thương mại đã được áp dụng cơ chế mở theo khoản 3 Điều 114 để triển khai các hoạt động ngân hàng mới khi được pháp luật cho phép, tuy nhiên Thông tư số 27 hiện chưa có quy định tương tự đối với NHHTX.</p> <p>Nếu Thông tư số 27 không bổ sung quy định này, NHHTX sẽ bị giới hạn trong các hoạt động được liệt kê cụ thể tại Thông tư; dẫn đến trường hợp dù pháp luật chuyên ngành khác cho phép thực hiện, NHHTX vẫn thiếu cơ sở để bổ sung vào Giấy phép và triển khai trên thực tế. Quy định này không đương nhiên mở rộng phạm vi hoạt động của NHHTX mà chỉ bảo đảm NHHTX có đầy đủ cơ sở pháp lý để triển khai các hoạt động khi được pháp luật chuyên ngành và NHNN cho phép.</p> <p>Thực tế, trong quá trình góp ý DTTT về hoạt động mua, bán nợ, cơ quan soạn thảo</p>	<p>Điều 21 tại DTTT như sau:</p> <p>“4. <i>Mua nợ của quỹ tín dụng nhân dân.</i>”.</p>

STT	Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
			<p>đã dự kiến loại NHHTX khỏi đối tượng áp dụng do Thông tư số 27 chưa có quy định này với NHHTX. Điều này cho thấy nếu Thông tư số 27 không quy định cơ chế như trên thì các Thông tư khác của NHNN không có cơ sở để đưa NHHTX vào đối tượng áp dụng của Thông tư.</p>	
	Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam		<p>Bổ sung Điều 32 tại Thông tư 27/2024/TT-NHNN đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 28/2025/TT-NHNN</p> <p>“Khi Quỹ tín dụng nhân dân có nhu cầu vay vốn thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 27, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khu vực có ý kiến về phương án vay vốn của Quỹ tín dụng nhân dân trên cơ sở đề nghị của Ngân hàng Hợp tác xã (nếu có).”</p> <p>Lý do: Quy định này nhằm nâng cao vai trò của NHNN chi nhánh Khu vực trong việc quản lý, giám sát các QTDND trên địa bàn. Đồng thời, giúp NHHTX có cơ sở đánh giá tình hình hoạt động, năng lực tài chính và khả năng trả nợ của QTDND khi xem xét, cho vay từ nguồn vốn Quỹ bảo toàn.</p>	<p>Bảo lưu.</p> <p>NHHTX là tổ chức thay mặt hệ thống QTDND quản lý và vận hành Quỹ bảo toàn theo quy định của pháp luật và quy chế nội bộ. Việc yêu cầu NHNN chi nhánh Khu vực có ý kiến về phương án cho vay QTDND từ Quỹ bảo toàn không chỉ kéo dài thời gian xử lý, làm mất tính kịp thời của cơ chế hỗ trợ mà còn làm phát sinh thêm thủ tục. Ngoài ra, pháp luật hiện hành, cơ chế trao đổi thông tin giữa NHNN khu vực và NHHTX đã có thể hỗ trợ NHHTX trong thực hiện nhiệm vụ. Trường hợp cần thiết, NHHTX có thể trao đổi thông tin qua cơ chế phối hợp.</p>
3		QTDND thuộc địa bàn quản lý	<p>Đề nghị nghiên cứu bổ sung, làm rõ một số nội dung liên quan đến trách nhiệm của NHHTX trong quản lý, sử dụng Quỹ bảo</p>	<p>Bảo lưu.</p> <p>- Đối với các nội dung liên quan đến trách nhiệm của NHHTX trong quản lý,</p>

STT	Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		của NHNN Khu vực 1	toàn; cơ chế hỗ trợ thanh khoản đối với QTDND gặp khó khăn tạm thời; việc đối chiếu số liệu với BHTG Việt Nam; đơn giản hóa hồ sơ, thủ tục hỗ trợ; tăng cường hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ và sớm ban hành các biểu mẫu điện tử phục vụ quá trình triển khai thực hiện sau khi Thông tư được ban hành.	<p>sử dụng Quỹ bảo toàn, cơ chế hỗ trợ thanh khoản, việc đối chiếu số liệu với BHTG Việt Nam, một số biểu mẫu thì DTTT đã có các quy định cụ thể, đầy đủ, trong đó bao gồm cả Quy chế quản lý, sử dụng Quỹ bảo toàn.</p> <p>- Về công tác tổ chức triển khai thực hiện (đơn giản hóa hồ sơ, thủ tục, tập huấn nghiệp vụ): Sau khi Thông tư được ban hành, căn cứ chức năng và thẩm quyền quy định, NHHTX có trách nhiệm chủ động xây dựng quy trình nội bộ, ban hành biểu mẫu (nếu cần thiết) và tổ chức hướng dẫn triển khai trong hệ thống. NHNN sẽ thực hiện phổ biến và hướng dẫn thực hiện.</p>